TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2025/QĐST-VDS.
Ngày 26/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người bị mất tích.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK.

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà H'Năm Bkrông.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhị – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-VDS ngày 18 tháng 10 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Xuân B, sinh năm 1981.

Địa chỉ: T1B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ái M, sinh năm 1986.

Nơi cư trú cuối cùng: T1B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu – ông Trần Xuân B trình bày: Trước đây, tôi có vợ là bà Nguyễn Thị Ái M, sinh năm 1986, cùng hộ khẩu thường trú tại T1B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nhưng đã ly hôn theo Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST ngày 06/6/2019 "V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của Tòa án nhân dân huyện K.

Trong quá trình chung sống từ năm 2006, đến năm 2017 bà M có cư trú cùng tôi tại thôn 1B, xã H, nhưng đến ngày 04/8/2017 thì bà M bỏ đi khỏi địa phương không rõ lý do, bỏ lại cho tôi nuôi dưỡng 03 người con chung chưa đủ 18 tuổi. Đến năm 2019, bà M đệ đơn ly hôn, sau khi tòa án giải quyết ly hôn thì bà M cũng không về nhà thăm con, đến nay cũng không có tin tức gì. Thời điểm tòa án giải quyết ly hôn cũng là lần cuối tôi và gia đình biết tin tức về bà Nguyễn Thị Ái M. Trong thời gian bà M vắng mặt ở địa phương, thì tôi và gia đình đã cố gắng liên lạc và nỗ lực tìm kiếm, thăm dò rất nhiều lần, ở rất nhiều nơi nhưng vẫn không biết bà M đang ở đâu. Vì vậy vào ngày 06/10/2020 tôi đã có "Đơn xin xác nhận" gửi chính quyền địa phương, đến ngày 27/7/2021, tôi tiếp tục có "Đơn báo cáo mất tích" gửi Công an xã xác nhận nhưng bà M đến nay vẫn không có tin tức gì.

Đến nay, do điều kiện kinh tế quá khó khăn, tôi phải gồng gánh chăm lo ăn học, sinh hoạt cho 03 người con chung nên muốn vay vốn ngân hàng để trang trải và làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nhưng vì lúc ly hôn tôi và bà M chưa thỏa thuận phân chia tài sản chung cũng chưa yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản chung này. Nay tôi có nhu cầu vay vốn ngân hàng và yêu cầu Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn nên tôi yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết: Tuyên bố vợ cũ của tôi là bà Nguyễn Thị Ái M, sinh năm 1986 mất tích theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ việc như sau: Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp đều đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tố tụng dân sự. Đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Toà án thụ lý giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền; thẩm phán đã tiến hành thu thập chứng cứ đầy đủ.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc cho thấy đơn yêu cầu của ông Trần Xuân B về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Ái M mất tích là có cơ sở để chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc nhận định:

[1].Về tố tụng: Ông Trần Xuân B có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Ái M, sinh năm: 1978; Nơi cư trú cuối cùng: T1B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk mất tích. Đây là việc dân sự về "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*", theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều39 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

[2].Xét yêu cầu của ông Trần Xuân B có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Ái M mất tích:

Ông Trần Xuân B và bà Nguyễn Thị Ái M chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 08/10/2006. Sau khi kết hôn ông Trần Xuân B và bà Nguyễn Thị Ái M chung sống tại địa chỉ: T1B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống do hai vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng nên bà Nguyễn Thị Ái M đã có đơn xin ly hôn và được Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc giải quyết ly hôn tại bản án số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 06/6/2019. Trong bản án, Tòa án tuyên giải quyết về quan hệ hôn nhân, về con chung nhưng chưa giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Sau khi Tòa án giải quyết ly hôn thì từ năm 2019 bà M bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu không rõ, ông Trần Xuân B đã nhiều lần liên hệ tìm kiếm nhưng không có thông tin gì.

Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tiến hành các thủ tục thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, phát sóng trên Đài phát thanh của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp nhưng đã quá thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên vẫn không có tin tức gì về bà Nguyễn Thị Ái M.

Từ nhận định trên, xét thấy yêu cầu của ông Trần Xuân B, tuyên bố bà Nguyễn Thị Ái M mất tích là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Ông Trần Xuân B được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[4].Về chi phí đăng thông báo, nhắn tin tìm kiếm bà Nguyễn Thị Ái M: Ông Trần Xuân B phải chịu 3.025.000 đồng tiền chi phí đăng thông báo, nhắn tin tìm kiếm, khấu trừ vào số tiền mà ông Trần Xuân B đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện K.

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự;

-Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Xuân B.

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị Ái M –Sinh năm 1986. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: T1B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Xuân B được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

3.Về chi phí tố tụng: Ông Trần Xuân B phải chịu 3.025.000 đồng chi phí tố tụng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà ông Trần Xuân B đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện K.

4.Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Trần Xuân B được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND H.Krông Pắc;
- TAND tỉnh ĐắkLắk;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(Đã ký)

H’ Năm Bkrông